

Số: 14/2025/QĐCNTTLH

Vĩnh Long, ngày 14 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Lý Hồng K và bà Lê Thị Ngọc T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 6 năm 2025, về việc yêu cầu ly hôn của ông Lý Hồng K.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 6 năm 2025, về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Lý Hồng K, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nay là Khóm 4, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Người bị kiện: Bà Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nay là Khóm 4, xã, tỉnh Vĩnh Long.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 6 năm 2025 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Lý Hồng K và bà Lê Thị Ngọc T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Lý Hồng K và bà Lê Thị Ngọc T thống nhất con chung tên Lý Thuận Trung, sinh ngày 04/11/2004 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Lý Hồng K và bà Lê Thị Ngọc T thống nhất không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Lý Hồng K và bà Lê Thị Ngọc T khai không có nợ chung, không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 12 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 12 - Vĩnh Long;
- UBND xã Cầu Kè, tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Chí Công